

Số: 36 /NQ-HĐND

Hải Phòng, ngày 08 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh thành phố năm 2024

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
KHOÁ XVI, KỲ HỌP THỨ 13**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố tại Tờ trình số 210/TTr-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2023 về nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh thành phố năm 2024 và Báo cáo số 447/BC-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2023 về kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023; Mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2024; Báo cáo thẩm tra của các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Năm 2023, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, nhanh, khó đoán định, thành phố đã chủ động triển khai đồng bộ, quyết liệt nhiều giải pháp giữ ổn định và phát triển kinh tế - xã hội. Tăng trưởng kinh tế thành phố đạt mức cao so với bình quân chung cả nước và nhiều tỉnh, thành phố khác; một số chỉ tiêu kinh tế chủ yếu tiếp tục có sự tăng trưởng khá so với cùng kỳ. Môi trường đầu tư, kinh doanh của thành phố tiếp tục được cải thiện, hoạt động xúc tiến đầu tư đạt được nhiều kết quả tích cực. Khởi công một số công trình, dự án lớn trong các lĩnh vực như giao thông, công nghiệp, đô thị, góp phần nâng tầm vị thế và mở ra không gian, dư địa phát triển cho nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội của thành phố. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội, môi trường tiếp tục được quan tâm; an sinh xã hội được bảo đảm. Chính trị, xã hội ổn định, quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp tin tưởng, đồng thuận và ủng hộ các chủ trương, định hướng phát triển của thành phố.

Năm 2024 là năm thứ 4 thực hiện Kế hoạch 5 năm 2021-2025, là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc tăng tốc thực hiện và phấn đấu hoàn thành các mục tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố 5 năm 2021-2025, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVI. Dự báo thời gian tới, các rủi

ro tiềm ẩn từ môi trường kinh tế thế giới vẫn còn hiện hữu và có thể tác động tiêu cực lên triển vọng phục hồi tăng trưởng kinh tế của Việt Nam. Nền kinh tế trong nước tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Với độ mở kinh tế lớn, thành phố tiếp tục bị ảnh hưởng bởi những yếu tố bên ngoài trong khi chất lượng tăng trưởng, sức cạnh tranh của nền kinh tế thành phố còn thấp; cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng yêu cầu phát triển; nguồn nhân lực chất lượng cao cho quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa còn hạn chế. Nhìn chung, thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn, nhất là đối với công tác chỉ đạo, điều hành phát triển thành phố.

Điều 1. Chủ đề, mục tiêu, các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu năm 2024

1. Chủ đề năm

“Đẩy mạnh chỉnh trang, hiện đại hóa đô thị - Xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu - Tăng cường thực hiện các chính sách xã hội và chuyển đổi số”.

2. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh, tạo chuyển biến tích cực hơn trong thực hiện các giải pháp đột phá về xây dựng, hiện đại hóa đô thị, nông thôn; phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, trọng tâm là hạ tầng cảng biển, cảng hàng không, hạ tầng khu, cụm công nghiệp, hạ tầng du lịch và hạ tầng số. Thúc đẩy mạnh mẽ đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng xanh hóa các ngành kinh tế, áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn dựa trên nền tảng khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ số và chuyển đổi số. Khai thác hiệu quả thị trường nội địa, đẩy mạnh xuất khẩu; thu hút và phát huy hiệu quả các nguồn lực đầu tư. Đảm bảo hoàn thành dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và các cân đối lớn của nền kinh tế thành phố. Tập trung triển khai các dự án trọng điểm.

Tăng cường cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, ứng dụng khoa học công nghệ, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, tăng tốc chuyển đổi số. Quan tâm phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội; chú trọng phát triển y tế, giáo dục và đào tạo; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Chú trọng giải quyết nhu cầu chỗ ở cho các đối tượng thu nhập thấp và công nhân tại các khu công nghiệp. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, nhất là cát, khoáng sản. Bảo vệ tốt môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

Triển khai sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo chỉ đạo của Trung ương. Tiếp tục hoàn thiện, xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, quyết liệt phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Quản lý, bảo vệ vững chắc quốc phòng - an ninh, đặc biệt trên vùng biên, đảo, cửa khẩu cảng; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo đảm cuộc sống bình yên cho Nhân dân thành phố. Đẩy mạnh đối ngoại, hội nhập quốc tế, liên kết vùng.

3. Các chỉ tiêu chủ yếu

a) Các chỉ tiêu kinh tế:

(1) Tốc độ tăng trưởng GRDP (giá so sánh 2010) tăng khoảng 11,5% - 12,0% so với năm 2023, trong đó: nhóm công nghiệp, xây dựng tăng 13,30% - 13,75%; nhóm dịch vụ tăng 10,20% - 10,75%; nhóm nông, lâm, thủy sản tăng 0,98%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 7,40% - 8,40%;

(2) GRDP bình quân đầu người (theo giá hiện hành) đạt 9.000 USD;

(3) Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng khoảng 15%; tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP đạt 46,6%; tỷ trọng giá trị sản phẩm công nghiệp công nghệ cao trong công nghiệp chế biến, chế tạo đạt 64%.

(4) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 106.761,592 tỷ đồng, trong đó thu nội địa 45.000 tỷ đồng; thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu 60.000 tỷ đồng.

(5) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 210.000 tỷ đồng;

(6) Sản lượng hàng hoá thông qua cảng đạt 190 triệu tấn;

(7) Kim ngạch xuất khẩu đạt 33 tỷ USD;

(8) Thu hút khách du lịch đạt trên 9,1 triệu lượt khách;

(9) Xây dựng nông thôn mới: Hoàn thành xây dựng 35 xã nông thôn mới kiểu mẫu từ năm 2023 chuyển sang và triển khai xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu từ năm 2024 tại 13 xã của huyện Thủy Nguyên và huyện An Dương;

(10) Tỷ trọng năng suất các yếu tố tổng hợp (TFP) đóng góp tăng trưởng đạt 44%;

(11) Thu hút 2,0 đến 2,5 tỷ USD vốn đầu tư nước ngoài.

b) Các chỉ tiêu xã hội:

(12) Tỷ lệ thất nghiệp thành thị ở mức 3,5%;

(13) Giải quyết việc làm cho 57.900 lượt người lao động;

(14) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 87%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo từ 3 tháng trở lên có văn bằng chứng chỉ là 39%;

(15) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 94%;

(16) Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo quốc gia giai đoạn 2022-2025) là 0,38%.

c) Các chỉ tiêu môi trường:

(17) Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch theo tiêu chuẩn đạt 100%;

(18) Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý hợp vệ sinh: ở đô thị đạt 100%; ở nông thôn: thu gom, xử lý đạt 98%, xử lý hợp vệ sinh đạt 80%;

(19) Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật 40,77%.

4. Danh mục các dự án trọng điểm 2024: 20 Dự án, công trình

(Có danh mục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Nhiệm vụ và giải pháp

1. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm

- Tăng tốc, quyết liệt thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trên các lĩnh vực theo Nghị quyết, Chương trình hành động của Quốc hội, của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025; Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; Nghị quyết số 35/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVI, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của thành phố; các Nghị quyết của Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố. Hoàn thành sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Triển khai đồng bộ các quy hoạch đã được phê duyệt. Xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại hóa đô thị, phát triển hạ tầng nông thôn gắn với thực hiện xây dựng nông thôn mới. Quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số; cải thiện chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI).

- Tập trung cao lãnh đạo, chỉ đạo để hoàn thành chỉ tiêu thu ngân sách, nhất là nguồn thu từ đất ngay từ những tháng đầu năm; tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, duy trì vị trí xếp hạng chỉ số PCI của thành phố nằm trong nhóm tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước; huy động mọi nguồn lực nhất là nguồn lực tư nhân và FDI cho phát triển. Tăng cường xúc tiến, thu hút đầu tư. Đảm bảo cung cấp điện đầy đủ, liên tục, ổn định cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Đẩy nhanh việc thực hiện các thủ tục đầu tư, quy hoạch, đất đai, xây dựng để sớm thành lập các khu, cụm công nghiệp mới. Tập trung giải phóng mặt bằng và xây dựng cơ sở hạ tầng tại khu, cụm công nghiệp, sẵn sàng các quỹ đất sạch để thu hút các dự án đầu tư lớn. Khẩn trương thực hiện các thủ tục để thành lập Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng.

- Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, ưu tiên bố trí vốn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoàn thành các dự án trọng điểm, có tác động lan tỏa, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách, nhất là công tác đền bù, giải phóng mặt bằng.

- Quan tâm đầu tư cho các lĩnh vực văn hóa - xã hội, con người, nâng cao

đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Tập trung triển khai các Nghị quyết về nhà ở xã hội; tiếp tục củng cố, phát triển hệ thống y tế; quan tâm công tác đào tạo nghề đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

2. Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể

a) Mở rộng không gian kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế theo định hướng phát triển 03 trụ cột chủ yếu: công nghiệp công nghệ cao, cảng biển - logistics, du lịch - thương mại

Tập trung giải phóng mặt bằng và đôn đốc nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ sở hạ tầng tại các khu, cụm công nghiệp như: Khu công nghiệp Tiên Thanh, khu công nghiệp Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng, khu công nghiệp và khu phi thuế quan Xuân Cầu; các cụm công nghiệp Giang Biên, Tiên Cường II, Đại Thắng, Dũng Tiến - Giang Biên, Quang Phục, An Thọ. Chủ động hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các thủ tục đầu tư, quy hoạch để sớm thành lập các khu công nghiệp mới: Khu công nghiệp Nam Tràng Cát, khu công nghiệp Thủy Nguyên, khu công nghiệp Tràng Duệ giai đoạn 3, khu công nghiệp Giang Biên 2,...; các cụm công nghiệp Làng nghề cơ khí và đúc; cụm công nghiệp Chiến Thắng, cụm công nghiệp Tân Trào,... Triển khai Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tạo mọi điều kiện để doanh nghiệp xây dựng các dự án nhà ở công nhân. Chủ động xúc tiến, thu hút các nhà đầu tư thực hiện dự án điện gió ngoài khơi. Nghiên cứu đề xuất Đề án thành lập Khu thương mại tự do trong Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng.

Thu hút đầu tư xây dựng các trung tâm logistics mới theo quy hoạch. Hoàn thành xây dựng các bến container số 3, 4, 5, 6; khởi công và xây dựng các bến container số 7, 8 tại Lạch Huyện. Nghiên cứu thủ tục đầu tư xây dựng: Các bến khởi động của cảng Nam Đồ Sơn, các bến cảng khu vực sông Văn Úc; tuyến đường và cầu Tân Vũ - Lạch Huyện 2. Chủ động phối hợp với Bộ Giao thông vận tải nghiên cứu đầu tư tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng mới song song với tuyến đường bộ cao tốc Hà Nội - Hải Phòng kết nối cảng biển cửa ngõ quốc tế Hải Phòng với các khu bến cảng Đình Vũ, Nam Đồ Sơn.

Khai thác, nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch. Xây dựng, thực hiện kế hoạch truyền thông; phương án tổng thể bảo tồn và phát huy giá trị Di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long - Quần đảo Cát Bà. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án hạ tầng du lịch tại huyện Cát Hải: tuyến cáp treo 01 dãy Phù Long - Cát Bà; sân Golf Xuân Đám; Khu bến tàu và các công trình phục vụ du lịch tại khu vực Cái Bèo; Khu đô thị, du lịch dịch vụ khoáng nóng tại xã Xuân Đám, huyện Cát Hải; Dự án Khu du lịch dịch vụ Vịnh trung tâm Cát Bà. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan để đẩy nhanh tiến độ chuyển giao các cơ sở nhà đất của các Bộ, ngành Trung ương về thành phố tạo quỹ đất thu hút đầu tư, phát triển du lịch quận

Đồ Sơn.

Triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thương mại trong nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tiếp tục đổi mới phương thức xúc tiến thương mại thông qua đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, tăng cường xúc tiến đầu ra cho sản phẩm thông qua hệ sinh thái xúc tiến thương mại số. Xây dựng, phát triển các cụm liên kết sản xuất - chế biến tiêu thụ nông sản. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án đô thị, trung tâm thương mại lớn: Dự án Khu vui chơi giải trí, nhà ở và công viên sinh thái đảo Vũ Yên, Dự án tổ hợp trung tâm thương mại, vui chơi giải trí, khách sạn 5 sao và văn phòng cho thuê để chỉnh trang đô thị tại khu vực chợ Sắt; Trung tâm Hội nghị, Thương mại và dịch vụ quốc tế Hải Phòng; thu hút các nhà đầu tư xây dựng trung tâm thương mại tại các huyện ven đô. Xây dựng, phát triển các cụm liên kết sản xuất - chế biến tiêu thụ nông sản tại các địa phương có sản lượng nông sản lớn, thuận lợi về giao thông, về nguồn nhân lực.

b) Tăng cường kỷ cương thu chi ngân sách, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng kinh tế

Điều hành có hiệu quả dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, bảo đảm hoàn thành và hoàn thành vượt mức dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao, tạo nguồn lực phát triển thành phố. Đẩy mạnh hoạt động của các Tổ công tác chống thất thu ngân sách nhà nước thành phố. Tăng cường quản lý, khai thác hiệu quả các nguồn thu từ đất đai, tài nguyên khoáng sản, bất động sản thuộc sở hữu Nhà nước. Tích cực triển khai công tác đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án, phần đấu cơ bản hoàn thành chỉ tiêu thu tiền sử dụng đất của cả năm 2024 trong Quý III. Xây dựng Đề án thực hiện các loại phí, lệ phí chưa được quy định trong danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật phí, lệ phí theo cơ chế đặc thù quy định tại Nghị quyết số 35/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố.

Hướng nguồn vốn tín dụng vào sản xuất kinh doanh, nhất là lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng của nền kinh tế theo chủ trương của Chính phủ. Chú trọng triển khai chương trình hỗ trợ lãi suất 2% theo Nghị định số 31/2022/NĐ-CP của Chính phủ về hỗ trợ lãi suất từ ngân sách nhà nước đối với khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh. Tích cực triển khai chính sách cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn theo quy định tại Thông tư số 02/2023/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước.

Tiếp tục cải thiện, nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) và Chỉ số Hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI). Xây dựng Đề án

hỗ trợ hộ kinh doanh cá thể chuyển đổi thành doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tổ chức các hội nghị đối thoại, tiếp xúc doanh nghiệp nhằm tháo gỡ khó khăn cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp; Hội nghị kết nối các doanh nghiệp trong nước với các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài (FDI).

c) Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại. Tập trung hiện đại hóa đô thị, phát triển hạ tầng nông thôn gắn với thực hiện xây dựng nông thôn mới

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án giao thông trọng điểm, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng giao thông quan trọng, phát huy tối đa công suất thiết kế, hiệu quả kinh tế - xã hội. Khánh thành, khởi công các công trình giao thông lớn như: cầu Bến Rừng, cầu Lại Xuân, đường Đỗ Mười kéo dài, cầu Nguyễn Trãi, cầu vượt sông Hóa,... Chủ động đề xuất, phối hợp cùng Bộ Giao thông vận tải và các cơ quan liên quan chấp thuận cải tạo, nâng cấp toàn tuyến QL.10, QL.5, QL.17B đi qua địa bàn thành phố; triển khai đầu tư xây dựng giai đoạn 2 tuyến QL.37; đầu tư xây dựng đường cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng; tập trung tháo gỡ khó khăn và đẩy nhanh tiến độ hoàn thành tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa phận Hải Phòng; nâng cấp, cải tạo các tuyến hành lang đường thủy nội địa qua địa bàn thành phố; nạo vét luồng hàng hải đảm bảo độ sâu khai thác của hệ thống cảng biển Hải Phòng. Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ triển khai Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hành khách số 2, Dự án mở rộng sân đỗ máy bay - Giai đoạn 2 và Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hàng hóa Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi; chuẩn bị nghiên cứu lập hồ sơ Dự án đầu tư xây dựng Cảng Hàng không tại huyện Tiên Lãng.

Đẩy nhanh tiến độ lập, điều chỉnh các quy hoạch theo Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050. Khẩn trương công bố và lập Kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tích cực triển khai xây dựng các khu đô thị mới như: Dự án Hoàng Huy New City, Dự án Hoàng Huy Green River, Dự án xây dựng Khu đô thị mới tại khu vực quận Dương Kinh và huyện Kiến Thụy, Dự án Khu đô thị mới và chỉnh trang đô thị tại phường Đồng Hòa, quận Kiến An, Dự án Khu đất 02 bên đường Đỗ Mười và Khu đất 6,64 ha còn lại từ 14,7 ha (BT), Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới tại xã Hoa Động, huyện Thủy Nguyên,... Thực hiện hiệu quả các Nghị quyết về phát triển nhà ở xã hội. Đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án nhà ở xã hội đã được phê duyệt và tiếp tục kêu gọi đầu tư các dự án nhà ở xã hội theo quy hoạch.

Tiếp tục triển khai Nghị quyết về xây dựng nông thôn mới thành phố giai đoạn 2021-2025; ưu tiên đầu tư xây dựng các xã nông thôn mới kiểu mẫu của huyện Thủy Nguyên và huyện An Dương.

d) Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo và chất lượng nguồn nhân lực;

nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo; đẩy mạnh chuyển đổi số

Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập quốc tế. Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, giáo dục mũi nhọn. Đẩy mạnh công tác xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia. Hoàn thiện và khẩn trương triển khai thực hiện Đề án Đổi mới và phát triển Trường Đại học Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; thực hiện tốt công tác phân luồng và định hướng nghề nghiệp cho học sinh. Tăng cường huy động các nguồn lực xã hội để phát triển giáo dục đào tạo. Đẩy mạnh hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong giáo dục và đào tạo. Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Ban Thường vụ Thành ủy về phát triển đào tạo nghề đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa thành phố Hải Phòng giai đoạn 2024 - 2030 sau khi được thông qua.

Thực hiện mức thu học phí năm học 2023-2024 theo mức học phí năm học 2022-2023 đến khi Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 81/2021/NĐ-CP quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các chương trình, kế hoạch khoa học và công nghệ có mục tiêu, trọng điểm giai đoạn 2021-2025. Hỗ trợ thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo; hỗ trợ hoạt động các câu lạc bộ khởi nghiệp tại các trường đại học. Tăng cường hoạt động tìm kiếm, chuyển giao, ứng dụng và phát triển công nghệ. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án xây dựng Hải Phòng trở thành Trung tâm quốc tế đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng khoa học- công nghệ về biển. Thành lập Trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo.

Phấn đấu thay đổi đột phá xếp hạng Chính quyền số thành phố Hải Phòng, đưa chỉ số DTI của Hải Phòng vào nhóm 10 tỉnh, thành phố đứng đầu cả nước. Xây dựng mô hình điểm về chuyển đổi số cấp huyện. Duy trì vận hành, khai thác Hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến thành phố, kết nối, liên thông Cổng dịch vụ công quốc gia. Triển khai hạ tầng băng thông rộng di động 5G ngay sau khi Bộ Thông tin và Truyền thông cấp phép triển khai trên diện rộng cho các nhà mạng. Thực hiện công tác chỉnh trang, ngầm hóa mạng cáp ngoại vi viễn thông.

đ) Phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân

Tổ chức tốt và nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền và hoạt động văn hóa nghệ thuật. Đổi mới phương thức và hiệu quả hoạt động của các Đoàn nghệ

thuật thành phố. Quan tâm tới việc bảo tồn, phát huy giá trị của các di sản văn hóa, lịch sử của Hải Phòng. Tập trung huấn luyện, duy trì và nâng cao thành tích thể thao thành tích cao của thành phố tại các giải thi đấu quốc gia và quốc tế. Đẩy mạnh công tác xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở. Duy trì và nâng cao chất lượng Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, phát triển phong trào thể dục thể thao với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Đưa các hoạt động văn hoá đến với công nhân, sinh viên, học sinh....

Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh; phát triển y tế chuyên sâu; tăng tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân. Tiếp tục củng cố, phát triển hệ thống y tế cơ sở, nâng cấp tổng thể bệnh viện tuyến quận, huyện, đưa khám chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu về trạm y tế xã, phường, thị trấn. Triển khai có hiệu quả thực hiện Đề án Nâng cao năng lực hệ thống y tế công lập thành phố Hải Phòng giai đoạn 2024 - 2028; đầu tư nâng cấp, đi vào hoạt động ít nhất 01 bệnh viện tuyến huyện hoặc bệnh viện khu vực. Kiểm soát tốt việc phòng, chống dịch bệnh, tăng cường công tác bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm. Phát triển y tế tư nhân, tăng cường phối hợp y tế công - tư. Nâng cao chất lượng công tác dân số, chuyển trọng tâm chính sách từ kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển.

Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách của Trung ương và thành phố đối với người có công, đối tượng chính sách theo hướng bảo đảm ngày càng tốt hơn và trong nhóm dẫn đầu các tỉnh, thành phố. Ưu tiên nguồn lực, quyết tâm xóa nghèo trên địa bàn thành phố trong năm 2024. Phấn đấu đạt các chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội năm 2024 do Chính phủ giao nhằm mở rộng diện bao phủ và nâng cao hiệu quả của hệ thống bảo hiểm xã hội. Thực hiện tốt công tác bình đẳng giới và phòng chống tệ nạn xã hội.

e) Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Chương trình hành động số 49-CTr/TU ngày 22/5/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao”. Tiếp tục rà soát, xử lý nghiêm các dự án đầu tư có sử dụng đất, mặt nước chậm tiến độ, vi phạm pháp luật. Tăng cường xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai.

Nghiên cứu, đề xuất các định hướng, nhiệm vụ giải pháp lâu dài bảo vệ nguồn nước ngọt, bảo vệ các dòng sông cung cấp nguồn nước ngọt cho thành phố. Rà soát, đánh giá tổng thể, xây dựng các biện pháp thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn thành phố, trong đó chú trọng biện pháp xử lý rác ngay từ đầu nguồn, thu

gom, tập kết rác; hoàn thành việc lựa chọn nhà đầu tư và triển khai xây dựng dự án đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý chất thải rắn bằng công nghệ đốt rác phát điện tại Đình Vũ, quận Hải An.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát các hoạt động khoáng sản, quyết liệt đấu tranh, xử lý nghiêm nhằm chấm dứt tình trạng khai thác khoáng sản trái phép, hủy hoại môi trường, không đúng quy hoạch. Đảm bảo tiến độ cấm mốc hành lang bảo vệ bờ biển thành phố. Kiểm soát, ngăn ngừa ô nhiễm trong các hoạt động thủy sản; xây dựng và phát triển các mô hình kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh trong hoạt động thủy sản để bảo vệ môi trường. Chủ động trong phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu. Sẵn sàng lực lượng, phương tiện thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn khi có tình huống xảy ra.

g) Đẩy mạnh cải cách hành chính, tư pháp, thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, xã; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Hoàn thiện và trình cấp có thẩm quyền hồ sơ các Đề án: Xây dựng chính quyền đô thị; Thành lập thành phố trực thuộc thành phố Hải Phòng tại huyện Thủy Nguyên; Thành lập đơn vị hành chính quận tại huyện An Dương; Điều chỉnh địa giới hành chính huyện An Dương để mở rộng quận Hồng Bàng và thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025. Rà soát, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị theo đúng chức năng, nhiệm vụ và phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm rõ việc, rõ trách nhiệm, tránh chồng chéo trong thực hiện nhiệm vụ. Tổ chức triển khai có hiệu quả Đề án đẩy mạnh phân cấp đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.

Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề xã hội quan tâm, dễ phát sinh tiêu cực; xử lý kịp thời chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra. Đẩy mạnh, tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác theo dõi, đôn đốc, kiến nghị, xử lý việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan có thẩm quyền, nhằm tăng tỷ lệ thu hồi tiền và tài sản nộp ngân sách nhà nước. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về khiếu nại, tố cáo, nhất là công tác nắm tình hình, tham mưu, phối hợp xử lý, giải quyết các vụ việc phức tạp, đông người. Chủ động, tích cực giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, phấn đấu đạt tỷ lệ trên 85%. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 20/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế, cụ thể hóa kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật. Triển khai thực hiện công tác chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng, đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp

cận pháp luật gắn với xây dựng nông thôn mới. Chú trọng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho Nhân dân.

h) Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, liên kết vùng; củng cố quốc phòng - an ninh; giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội

Phát huy tinh thần chủ động hội nhập, đưa các mối quan hệ quốc tế đã được thiết lập vào chiều sâu, ổn định, bền vững, đồng thời tích cực mở ra những cơ hội hợp tác mới; phát huy vai trò chủ động của thành phố tại các cơ chế đa phương. Triển khai các hoạt động trong khuôn khổ Chương trình Hợp tác hành lang kinh tế 5 tỉnh, thành phố Lào Cai, Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh (Việt Nam) và tỉnh Vân Nam (Trung Quốc). Tập trung thực hiện các giao kết hợp tác kinh tế, Biên bản ghi nhớ trong các Chương trình làm việc của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy với các tỉnh, thành phố; các Biên bản ghi nhớ của thành phố với các đối tác trong và ngoài nước. Bám sát thực hiện các nội dung đã ghi nhớ, ký kết với các tổ chức, đối tác nước ngoài, tranh thủ nguồn lực quốc tế cho phát triển kinh tế - xã hội thành phố.

Chủ động, tích cực phối hợp triển khai các nhiệm vụ trong Kế hoạch hoạt động Hội đồng điều phối vùng đồng bằng sông Hồng gắn với thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 23/11/2022 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 14/NQ-CP ngày 08/02/2023 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 23/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng Sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định, nắm chắc tình hình địa bàn, không để bất ngờ xảy ra. Phòng ngừa, đấu tranh hiệu quả với các loại tội phạm, tăng cường tuần tra vũ trang, kiểm tra hành chính tại các tụ điểm phức tạp về an ninh trật tự. Thực hiện nghiêm Đề án 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Triển khai quyết liệt các giải pháp kiềm chế, giảm tai nạn, không để xảy ra ùn tắc giao thông kéo dài và đưa xe trái phép trên địa bàn thành phố. Thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thực sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Hoàn thành chỉ tiêu giao quân năm 2024 bảo đảm chất lượng. Tổ chức thành công các cuộc diễn tập khu vực phòng thủ trên địa bàn thành phố Sẵn sàng lực lượng, phương tiện thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn. Tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra, kiểm soát phòng chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định (IUU), kịp thời hỗ trợ,

bảo vệ quyền lợi hợp pháp của ngư dân khi tham gia các hoạt động trên biển, bảo vệ tài nguyên, môi trường biển.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các sở, ngành, địa phương, đơn vị tổ chức thực hiện Nghị quyết bằng các chương trình, kế hoạch cụ thể.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố; các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khoá XVI, Kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban TVQH, Chính phủ;
- VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Bộ KH và ĐT;
- TTTU, TTHĐND, UBND TP;
- Đoàn ĐBQH HP;
- UB MTTQVN TP;
- Các Ban HĐNDTP;
- ĐB HĐND TP khóa XVI;
- VP: TU, ĐĐBQH, HĐND, UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- QU, HU, TT HĐND, UBND các quận huyện;
- CVP, các PCVP ĐĐBQH và HĐND TP;
- Công báo HP, Cổng TTĐT TP;
- Báo HP, Đài PTTH HP;
- CV VP ĐĐBQH và HĐND TP;
- Lưu: VT, HSKH.



Phạm Văn Lập

DANH MỤC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM NĂM 2024
(Kèm theo Nghị quyết số **36** /NQ-HĐND ngày 08/12/2023
của Hội đồng nhân dân thành phố)

STT	Tên Dự án	Văn bản phê duyệt chủ trương đầu tư/ Dự án đầu tư	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)
I	DỰ ÁN KHÁNH THÀNH NĂM 2024		
I.1	DỰ ÁN SỬ DỤNG NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ		
1	Dự án thực hiện một số nội dung để xây dựng chính quyền số thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025	866/QĐ-UBND ngày 23/3/2022; 2801/QĐ-UBND ngày 18/9/2023	128.967
2	Dự án đầu tư xây dựng cầu Bến Rừng nối huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng và thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh	3279/QĐ-UBND ngày 12/11/2021	1.940.931
3	Dự án đầu tư xây dựng cầu Lại Xuân và cải tạo, mở rộng đường tỉnh 352	2272/QĐ-UBND ngày 13/7/2022	1.334.876
4	Dự án đầu tư xây dựng đường Đỗ Mười kéo dài đến đường trục VSIP và phát triển đô thị vùng phụ cận	2262/QĐ-UBND ngày 12/7/2022	1.066.840
5	Dự án đầu tư xây dựng Trường Cao đẳng Công nghiệp Hải Phòng (giai đoạn 1)	905/QĐUBND ngày 28/3/2022	375.685
I.2	DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGOÀI NGÂN SÁCH		
6	Dự án nhà máy LG Innotek (phần dự án mở rộng tại Lô I-3)	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 9854060681 cấp ngày 01/9/2016, chứng nhận thay đổi lần thứ 06 ngày 21/6/2023	47.122.000
II	DỰ ÁN KHỞI CÔNG NĂM 2024		
II.1	DỰ ÁN SỬ DỤNG NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ		
7	Dự án đầu tư xây dựng cầu Nguyễn Trãi và chỉnh trang đô thị vùng phụ cận	49/NQ-HĐND ngày 22/12/2020; 34/NQ-HĐND ngày 12/8/2021; 36/NQ-HĐND ngày 20/7/2022; 2776/QĐ-UBND ngày 14/9/2023	6.331.638
8	Dự án đầu tư xây dựng cầu vượt sông Hóa và đoạn tuyến qua Hải Phòng của tuyến đường bộ từ thành phố Thái Bình đi cầu Ngành	527/QĐ-UBND ngày 27/02/2023; 2502/QĐ-UBND ngày 18/8/2023	760.596



STT	Tên Dự án	Văn bản phê duyệt chủ trương đầu tư/ Dự án đầu tư	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)
9	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ đường tỉnh 354 huyện Tiên Lãng đến Quốc lộ 10 huyện Vĩnh Bảo	889/QĐ-UBND ngày 05/4/2023	1.382.964
II.2	DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGOÀI NGÂN SÁCH		
10	Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hành khách T2 - Cảng Hàng Không Quốc tế Cát Bi	803/QĐ-TTg ngày 08/07/2022	2.405.406
11	Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hàng hóa Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi	3067/QĐ-UBND, ngày 25/10/2021	725.000
12	Dự án Khu nhà ở xã hội tại Khu đô thị Cầu Rào 2, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân	1660/QĐ-UBND, ngày 16/6/2023	1.939.564,782
13	Dự án xây dựng Nhà ở xã hội (giai đoạn 1) tại phường Tràng Cát, quận Hải An thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải	2812/QĐ-BQL ngày 09/6/2023	5.834.000
14	Dự án xây dựng Khu nhà ở xã hội tại phường Đông Hải 2, quận Hải An thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải	1099/QĐ-BQL ngày 17/3/2023	3.267.000
15	Dự án Nhà máy sản xuất vật liệu phân hủy sinh học công nghệ cao Ecovance	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 5478277888 cấp ngày 22/9/2023	11.887.000
16	Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Tiên Thanh	647/QĐ-TTg, ngày 27/5/2022	4.597.460
17	Dự án Tổ hợp giáo dục Tiên Phong	TB số 316/TB-VP ngày 31/10/2023	176.707
18	Công trình cầu Máy Chai và đường dẫn hai đầu cầu (thuộc Dự án Khu vui chơi giải trí, nhà ở và công viên sinh thái đảo Vũ Yên, thành phố Hải Phòng)	849/QĐ-TTg, ngày 14/7/2023	2.300.000
III	DỰ ÁN ĐANG TRIỂN KHAI VÀ CHUYỂN TIẾP TỪ NĂM 2023 SANG NĂM 2024		
19	Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Chính trị - Hành chính, hệ thống giao thông và hạ tầng kỹ thuật đồng bộ Khu đô thị mới Bắc sông Cấm.	3103/QĐ-UBND, ngày 22/9/2022	2.513.243
20	Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Hội nghị - Biểu diễn, hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ Khu đô thị mới Bắc sông Cấm	3104/QĐ-UBND, ngày 22/9/2022	2.336.896